

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 170/2023/HS-ST

Ngày: 26/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

Ông Phạm Văn Chính

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Nguyệt Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Triệu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2023/HSST ngày 10 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Quốc P - sinh năm: 1990 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Địa chỉ thường trú: Ấp A, xã X, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Lê Văn M (chết) và bà Đặng Mỹ D (Đặng Thị Mỹ D); Gia đình có sáu anh chị em, bị cáo con thứ năm; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 25/3/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 12 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 271/QĐ-TA, thời hạn 22 tháng, chấp hành xong ngày 03/12/2021; Nhân thân: Ngày 23/12/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm theo Bản án số 349/2008/HSST tuyên phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, đã chấp hành xong; Ngày 29/9/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm theo Bản án số 139/2009/HSST tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, đã chấp hành xong; Ngày 20/01/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử theo Bản án số 12/2015/HSST tuyên phạt 02 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”, đã chấp hành xong; Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh trong vụ án khác; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

Bị hại: Bà Nguyễn Thị N (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Do có ý định cùng nhau đi cướp giật tài sản nên vào lúc 06 giờ 00 phút ngày 21/3/2022, Ngô Văn T và Lê Quốc P (Bánh Cam) rủ nhau đi cướp giật tài sản để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. T điều khiển xe gắn máy biển số 16L6-1085 chở Lê Quốc P lưu thông trên đường Xuân Thới Thượng 7. Khi đến trước quán cà phê Hana số 144 ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh thì Lê Quốc P phát hiện Nguyễn Thị N đang điều khiển xe gắn máy chở Trần Thị Tuyết N1 lưu thông cùng chiều, trong túi quần bên trái chị N để chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu vàng lộ ra ngoài nên kêu Tấn điều khiển xe ép sát bên trái xe chị N, Lê Quốc P dùng tay phải giật chiếc điện thoại của chị N, T điều khiển xe chạy nhưng bị vướng vào xe chị N nên hai xe té ngã xuống đường Tấn đứng dậy cố dựng xe lên để chạy tẩu thoát nhưng bị người dân vây bắt nên cả hai bỏ xe lại chạy bộ, Lê Quốc P đã vớt lại chiếc điện thoại giật của chị N chạy tẩu thoát. Thấy vậy, người dân dừng đuổi và nhặt chiếc điện thoại đưa lại cho chị N mang đến giao nộp và trình báo toàn bộ sự việc cho Công an xã Xuân Thới Thượng biết đến hiện trường thu giữ chiếc xe dùng gây án lập hồ sơ điều tra xử lý. Đối với Ngô Văn T đã bị xét xử tại Bản án số 234/2022/HS-ST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 47/KL – HĐĐGTS ngày 14/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Hóc Môn xác định chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu vàng trị giá 5.000.000đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Quốc P và Ngô Văn T đã khai nhận sự toàn bộ việc như trên.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu vàng; 01 xe gắn máy biển số 16L6-1085, số khung RLHHC12198Y112301; số máy: HC12E112366; 01 quần Jean dài màu xanh; 01 áo khoác dài tay màu đen (trên tay áo bên trái có vết rách do ngã xe gây ra), 01 nón vải màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A 02 màu đen có số imei 351094563206463. Vật chứng của vụ án đã xử lý xong tại Bản án số 234/2022/HS-ST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn

Về dân sự: Chị N đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì.

Tại bản Cáo trạng số 95/CT-VKS-HM ngày 23/3/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn để xét xử bị cáo Lê Quốc P về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả do hành vi của bị cáo đối với người bị hại và đối với xã hội đồng thời nêu lên tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội cướp giật tài sản và đề nghị: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Quốc P từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Người bị buộc tội và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại Nguyễn Thị N vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, bị hại đã cung cấp lời khai và việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo Lê Quốc P phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ của vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận vì mục đích có tiền tiêu xài cá nhân nên ngày 21/3/2022, Ngô Văn T và Lê Quốc P cùng đi cướp giật tài sản. T điều khiển xe máy biển số 16L6–1085 chở P đến trước quán cà phê Hana số 144 ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn thì phát hiện Nguyễn Thị N đang điều khiển xe gắn máy chở Trần Thị Tuyết N1 lưu thông cùng chiều trong túi quần bên trái chị N để chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu vàng (trị giá 5.000.000đồng) lộ ra ngoài nên T điều khiển xe ép sát bên trái xe chị N, P dùng tay giật chiếc điện thoại của chị N rồi bỏ chạy. Hành vi công khai nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của người khác rồi tẩu thoát của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự. Bị cáo dùng xe máy để cướp giật tài sản của người khác là đã dùng thủ đoạn nguy hiểm để thực hiện hành vi phạm tội theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử bị cáo theo điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo luật định. Đối với Ngô Văn T đã bị xét xử tại Bản án số 234/2022/HS-ST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn.

[4] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận định, hành vi phạm tội của bị cáo là táo bạo, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét về dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong tại Bản án số 234/2022/HS-ST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết nữa.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc P phạm tội “Cướp giật tài sản”, xử phạt bị cáo Lê Quốc P 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

3. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

4. Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Công an Tp.HCM;
- VKSND H.HM;
- Công an H.HM;
- Chi Cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Phương Nam